

Bản án số: 102/2021/HS-ST

Ngày: 17/12/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Tiến Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Hiền

2. Bà Nguyễn Thị Là

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng.

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng tham gia phiên toà: Ông Vũ Minh Hải - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2021/TLST-HS ngày 21/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2021/QĐXXST- HS ngày 10/11/2021 đối với bị cáo:

Lê Quý S; Sinh ngày 29/4/1970; Tên gọi khác: Không.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 10A, phường TQ, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở: Số nhà 38, ngách 121, ngõ T, phường TQ, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lê Quý Ch và bà: Lê Thị Th.

Bị cáo có 02 con, con lớn là Lê Quý Đ, sinh năm 1999 (là con chung với chị Lê Thu H, sinh năm 1978, trú tại phường K, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Đăng ký kết hôn năm 1998, ly hôn năm 2001), con nhỏ là Lê Oanh O, sinh năm 2009 (là con chung với chị Phạm Thị T, sinh năm 1980, trú tại phường TR, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Đăng ký kết hôn năm 2008, ly hôn năm 2014).

Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Nhân thân:

- Công an quận Đống Đa, thành phố Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 20810 về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền 200.000 đồng. Đã nộp tiền ngày 14/11/2001.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 134/2006/HSST ngày 24/7/2006 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xét xử bị cáo Lê Quý S 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” - Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/01/2008; nộp án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng ngày 24/7/2006.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 205/2011/HSST ngày 25/5/2011 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xét xử bị cáo Lê Quý S 04 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” - Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/7/2014; nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng ngày 18/8/2011.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 30/5/2021 đến ngày 08/6/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Lương Thành Đạt, bà Nguyễn Thanh Hà, Bà Phạm Thịnh Thanh Phương -Luật sư- Thuộc công ty luật TNHH Vì Chân Lý Themis - Đoàn luật sư Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

+ Người chứng kiến:

-Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1960, trú tại thôn LM, xã T, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

-Ông Lương Ngọc T, sinh năm 1973, trú tại thôn DT, xã T, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình .

(Đều vắng mặt tại phiên tòa không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 05 phút ngày 30/5/2021, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Đông Hưng phối hợp với Công an xã T đang làm nhiệm vụ tại địa bàn xã T, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân giấu tên với nội dung:

“Có một người đàn ông khoảng 50 tuổi, cao khoảng 1,70 mét, dáng người gầy, mặc áo ngắn tay màu đen, quần dài màu trắng sữa, đi giày màu trắng đang đi bộ trên trục đường thôn LM, xã T, huyện Đông Hưng có biểu hiện liên quan đến ma túy”. Tổ công tác đã tiến hành xác minh, đến khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày đã phát hiện người đàn ông có đặc điểm như trên đang đi bộ trên trục đường thôn LM, xã T, huyện Đông Hưng. Tổ công tác đã yêu cầu người này dừng lại để kiểm tra người và mời các ông Nguyễn Ngọc H và ông Lương Ngọc

T chứng kiến sự việc. Trước sự chứng kiến của các ông Nguyễn Ngọc H và ông Lương Ngọc T, sau khi được nghe giải thích quyền và nghĩa vụ, người đàn ông bị yêu cầu kiểm tra người đã khai rõ họ tên là Lê Quý S, sinh ngày 29/4/1970, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 10A, phường TQ, quận Đ, thành phố Hà Nội, chỗ ở: số nhà 38, ngách 121, ngõ Thịnh Quang, phường TQ, quận Đ, thành phố Hà Nội, S đã tự lấy từ trong quần lót đang mặc phía trước giao nộp cho tổ công tác 01 gói được gói bằng khăn trang màu xanh, lượt tiếp theo được gói bằng giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa: 01 túi nilon màu trắng có nắp cài bằng nhựa kèm viên màu đỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục nghi là ma túy loại là Hêrôin; 01 túi nilon màu trắng có nắp cài bằng nhựa kèm viên màu đỏ bên trong có chứa chất dạng tinh thể trong suốt nghi là ma túy loại Methamphetamine; 01 túi nilon màu trắng có nắp cài bằng nhựa kèm viên màu đỏ bên trong có chứa 16 (mười sáu) viên nén màu xanh nghi là ma túy tổng hợp. Tiến hành kiểm tra người S không thu giữ gì khác. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng vào phong bì thư, mời người chứng kiến và đưa S về Ủy ban nhân dân xã T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ rồi dẫn giải S về trụ sở Công an huyện Đông Hưng để giải quyết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Quý S nhưng không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại bản Kết luận giám định số 188/KLGĐMT-PC09 ngày 01/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “Mẫu vật gửi giám định (chất bột màu trắng dạng cục) là ma túy, loại **Heroine**, khối lượng **32,4284 gam** (*Ba mươi hai phẩy bốn nghìn hai trăm tám mươi tư gam*). Mẫu vật gửi giám định (chất dạng tinh thể trong suốt) là ma túy, loại **Methamphetamine**, khối lượng **9,6888 gam** (*Chín phẩy sáu nghìn tám trăm tám mươi tám gam*)”. Mẫu vật gửi giám định (16 viên nén màu xanh) là ma túy, có 02 loại là **MDMA và Ketamine**, khối lượng **5,5778 gam** (*Năm phẩy năm nghìn bảy trăm bảy mươi tám gam*)”.

Tại bản cáo trạng số 89/CT-VKSĐH ngày 20/10/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố bị cáo: Lê Quý S - Về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm h Khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên trình bày bản luận tội:

Tại phiên tòa sơ thẩm không có tình tiết nào mới, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố.

Đề nghị tuyên bố bị cáo Lê Quý S – Phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm h Khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ:

Anh trai của bị cáo là liệt sĩ .Do đó đề nghị áp dụng Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

+ Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

Đề nghị áp dụng Điều h Khoản 3, khoản 5 Điều 249 Điều 38; Điều 50; Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo từ Lê Quý S 12 năm đến 12 năm 6 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung xét thấy S tàng trữ khối lượng lớn nên đề nghị: phạt bổ sung 10 triệu đồng đến 12 triệu đồng.

+ Về vật chứng và tài sản thu giữ:

Heroine, Methamphetamine. MDMA và Ketamine là vật phẩm cấm lưu hành. Do đó, đề nghị : Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định.

+ Ý kiến của luật sư bào chữa:

- Trong biên bản bắt người phạm tội quả tang tại trang 1 không có chữ ký “ Nháy” của bị cáo; Khi giám định không ghi rõ quy trình và cách thức giám định; Trong hồ sơ không thể hiện khi lấy lời khai của bị cáo có được ghi âm ghi hình hay không?

- Sau khi bị bắt đến khi có kết luận điều tra bị cáo đã khai báo thành khẩn. Đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Anh Trai của bị cáo là Liệt sĩ. Đề nghị áp dụng Khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

-Bị cáo mua ma túy về sử dụng , hoàn cảnh của bị cáo đã hai lần ly hôn, kinh tế khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[I] Về tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố các Điều tra viên , Kiểm sát viên đã tiến hành thu thập các tài liệu, chứng cứ theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án là hợp pháp . Các ý kiến của luật sư về tố tụng không được chấp nhận.

[II] Về nội dung:

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Quý S đã khai :

Bị cáo cho rằng ngày 30/5/2021 bị cáo về khu vực xã T là để đòi số tiền 100 triệu đồng mà bị cáo cho chị Lan (bị cáo không biết địa chỉ cụ thể) để chị Lan mở hàng tạp hóa, chị Lan hứa bỏ chồng để đến với bị cáo , nhưng chị Lan đã lừa tình cảm của bị cáo nên bị cáo đòi lại số tiền trên. Khi bị cáo xuống xe ô tô thì bị Công an bắt, số ma túy như cáo trạng nêu không phải của bị cáo.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang và lời khai ngày 30, 31 tháng 5 năm 2021 cùng bản tự khai bị cáo nhận ma túy là của bị cáo là do điều tra viên nói: “ nếu không nhận sẽ bị truy tố về tội mua bán ma túy thì rũ tù nên bị cáo đã

nhận như vậy. Bị cáo cho rằng bị cáo đã bị ép cung . Trong quá trình điều tra bị cáo không bị đánh đập.

Bị cáo cũng thừa nhận tại tỉnh Thái Bình bị cáo không quen biết ai.

Bị cáo còn khai trong quá trình bị bắt bị cáo còn bị thu giữ 01 thắt lưng, 01 đồng hồ(không rõ nhãn hiệu), 01 lắc tay bằng bạc.

Xét lời khai của bị cáo trước phiên tòa là không khách quan vì:

-Tại Tỉnh Thái bình bị cáo không quen biết ai như vậy không có ai có hiềm khích với bị cáo để hãm hại bị cáo.

Bị cáo khai bị ép cung do điều tra viên dọa nếu không nhận tội thì bị truy tố về tội Mua bán ma túy sẽ rũ tù, nên bị cáo nhận ma túy là của bị cáo. Nếu ma túy không phải của bị cáo thì tại sao bị cáo lại sợ hình phạt nặng, nhẹ. Mặt khác bị cáo đã qua hai lần bị kết tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” thì chỉ một câu nói về việc chuyển tội danh thì không thể làm cho bị cáo nhận số ma túy bị thu giữ là của bị cáo.

Do đó, các lời khai ngày 30, 31 tháng 5 năm 2021 cùng bản tự khai bị cáo nhận ma túy là của bị cáo là hoàn toàn khách quan.

Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Quý S còn được chứng minh bằng các chứng cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Đông Hưng lập hồi 17 giờ 10 phút ngày 30/5/2021 thể hiện:

“Khoảng 16 giờ 05 phút ngày 30/5/2021, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Đông Hưng phối hợp với Công an xã T phát hiện một người đàn ông khoảng 50 tuổi, cao khoảng 1,70 mét, dáng người gầy, mặc áo ngắn tay màu đen, quần dài màu trắng sữa, đi giày màu trắng đang đi bộ trên trục đường thôn LM, xã T, huyện Đông Hưng có biểu hiện liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu người này dừng lại để kiểm tra người và mời các ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1960, trú tại thôn LM, xã T, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình và ông Lương Ngọc T, sinh năm 1973, trú tại thôn DT, xã T, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình chứng kiến sự việc. Trước sự chứng kiến của các ông Nguyễn Ngọc H và ông Lương Ngọc T, sau khi được nghe giải thích quyền và nghĩa vụ, người đàn ông bị yêu cầu kiểm tra người đã khai rõ họ tên là Lê Quý S, sinh ngày 29/4/1970, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 10A, phường TQ, quận Đ, thành phố Hà Nội, S đã tự lấy từ trong quần lót đang mặc phía trước giao nộp cho tổ công tác 01 gói được gói bằng khẩu trang màu xanh, lượt tiếp theo được gói bằng giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa: 01 túi nilon màu trắng có nắp cài bằng nhựa kèm viên màu đỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục nghi là ma túy loại là Hêrôin; 01 túi nilon màu trắng có nắp cài bằng nhựa kèm viên màu đỏ bên trong có chứa chất dạng tinh thể trong suốt nghi là ma túy loại Methamphetamine; 01 túi nilon màu trắng có

nắp cài bằng nhựa kèm viên màu đỏ bên trong có chứa 16 (mười sáu) viên nén màu xanh nghi là ma túy tổng hợp.

- Lời khai của người chứng kiến là ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1960, trú tại thôn LM, xã T, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (Bút lục số 119, 120 và 125 đến 128) thể hiện: “Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 30/5/2021, tại trục đường thôn LM, xã T, huyện Đông Hưng, ông và ông Lương Ngọc T trú cùng xã với ông chứng kiến tổ công tác Công an huyện Đông Hưng giải thích quyền và nghĩa vụ cho người đàn ông nghi liên quan đến ma túy bị yêu cầu kiểm tra nghe. Người đàn ông khai tên là Lê Quý S, sinh năm 1970, hộ khẩu thường trú: tổ 10A, phường TQ, quận Đ, thành phố Hà Nội. Sau đó anh S tự nguyện lấy ra từ trong quần lót phía trước đang mặc giao nộp cho tổ công tác một gói bên ngoài được gói bằng khẩu trang màu xanh, lượt tiếp theo được gói bằng giấy bạc màu trắng, bên trong có: 01 túi nilon màu trắng có nắp cài bằng nhựa kèm viên màu đỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, S khai đó là ma túy loại là Hêrôin; 01 túi nilon màu trắng có nắp cài bằng nhựa kèm viên màu đỏ bên trong có chứa chất dạng tinh thể trong suốt, S khai nhận đó là ma túy đá; 01 túi nilon màu trắng có nắp cài bằng nhựa kèm viên màu đỏ bên trong có 16 viên nén màu xanh, S khai nhận đó là 16 viên ma túy tổng hợp (keo)”

- Lời khai của người chứng kiến là ông Lương Ngọc T, sinh năm 1973, trú tại thôn DT, xã T, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (Bút lục số 121 đến 124; 129-130) thể hiện: “Khoảng 16 giờ 25 phút ngày 30/5/2021, tại trục đường thôn LM, xã T, huyện Đông Hưng, ông được tổ công tác Công an huyện Đông Hưng, Công an xã T mời chứng kiến việc kiểm tra, bắt giữ người có liên quan đến ma túy. Ông đồng ý. Tại đây, trước sự chứng kiến ông và anh Nguyễn Ngọc H trú cùng xã với ông, tổ công tác đã giải thích quyền và nghĩa vụ cho người liên quan nghe. Ông thấy người bị kiểm tra khai tên là Lê Quý S, sinh năm 1970, hộ khẩu thường trú: phường TQ, quận Đ, thành phố Hà Nội. Sau đó, S tự nguyện lấy ra từ trong quần lót đang mặc giao nộp cho tổ công tác một gói, lớp bên ngoài được gói bằng khẩu trang màu xanh, lượt tiếp theo được gói bằng giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa: 01 túi nilon màu trắng có nắp cài bằng nhựa kèm viên màu đỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, S khai đó là ma túy Hêrôin; 01 túi nilon màu trắng có nắp cài bằng nhựa kèm viên màu đỏ bên trong có chứa chất dạng tinh thể trong suốt, S khai đó là ma túy đá; 01 túi nilon màu trắng có nắp cài bằng nhựa kèm viên màu đỏ bên trong có 16 viên nén màu xanh, S khai nhận đó là ma túy tổng hợp.

Cùng với lời khai của bị cáo S ngày 30 và 31 tháng 5 năm 2021 và bản tự khai của bị cáo S thể hiện: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên S đã đi đến khu vực cầu Niệm, thành phố Hải Phòng, S đã dùng 9.600.000 đồng để mua số ma túy nêu trên để sử dụng cho bản thân.

- Kết luận giám định số 188/KLGD-PC09 ngày 01/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

- Kết luận giám định số 4677/C09-TT2 ngày 04/6/2021 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Quý S đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 của Bộ luật hình sự.

+ Về áp dụng khung hình phạt:

Lê Quý S đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 04 loại ma túy, loại ma túy Heroine có khối lượng 32,4284 gam, so với khối lượng tối thiểu 100 gam quy định tại điểm b Khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự bằng 32,4284%; loại ma túy Methamphetamine có khối lượng 9,6888 gam so với khối lượng tối thiểu 100 gam quy định tại điểm b Khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự bằng 9,6888%; loại ma túy MDMA và Ketamine có khối lượng 5,7778 gam so với khối lượng tối thiểu 300 gam quy định tại điểm e Khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự bằng 1,8592%. Tổng khối lượng 04 loại ma túy bị cáo Lê Quý S tàng trữ trái phép là $32,4284\% + 9,6888\% + 1,8592\% = 43,9764\%$, dưới mức 100% so với quy định tại điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật Hình sự, do đó hành vi của bị cáo Lê Quý S phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm:

a) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 kilôgam đến dưới 05 kilôgam;

...

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân:

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Hành vi của bị cáo Lê Quý S là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền độc quyền quản lí về ma túy của nhà nước.

[2] Xét tính chất và mức độ của hành vi phạm tội:

Với mức độ tàng trữ 32,4284 gam ma túy loại Heroine, 9,6888 gam ma túy loại Methamphetamine; 5,5778 gam ma túy loại MDMA và Ketamine thì hành vi phạm tội của bị cáo Lê Quý S thuộc trường hợp rất nghiêm trọng.

[3]+Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

[4]+Tình tiết giảm nhẹ:

Anh trai của bị cáo là liệt sĩ . Do đó bị cáo được dụng tình tiết giảm nhẹ, quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật tố tụng Hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

-Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo mua ma túy về sử dụng . Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng :

Heroine, Methamphetamine. MDMA và Ketamine là vật phẩm cấm lưu hành. Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định.

[6] Về án phí:

Bị cáo Lê Quý S phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Quý S - Phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

[2] Về áp dụng luật và hình phạt:

- Áp dụng Điểm h Khoản 3 Điều 249 Điều 38; Điều 50; Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự .

+Xử phạt bị cáo Lê Quý S 12 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2021.

[3] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 32,0020 gam ma túy loại Heroine; 9,2590 gam ma túy loại Methamphetamine và 4,5643 gam là ma túy MDMA và Ketamine còn lại sau giám định, được đựng trong phong bì số 188/KLGD-PC09.

[4] Về án phí:

- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ quốc hội, quy định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí.

Bị cáo Lê Quý S phải chịu 200.000đ tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày. Thời hạn kháng cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Nơi nhận

- Bị cáo
- VKS, CA, THA; h Đông Hưng
- Sở Tư pháp (khi án có hiệu lực)
- Lưu HS, VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Bùi Tiến Hưng

